

Nội dung hướng dẫn giải Bài 37: Bảng chia 9 được chúng tôi biên soạn bám sát bộ sách giáo khoa Toán lớp 3 chương trình mới (VNEN). Là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Toán lớp 3.

Hoạt động cơ bản Bảng chia 9

1. Chơi trò chơi "tiếp sức"

Các em cùng nhau đọc nối tiếp bảng nhân 9

Tìm các phép nhân có tích bằng 24, 18, 36.

Trả lời:

Bảng nhân 9

9 x 1 = 9	9 x 2 = 18	9 x 3 = 27	9 x 4 = 36	9 x 5 = 45
9 x 6 = 54	9 x 7 = 63	9 x 8 = 72	9 x 9 = 81	9 x 10 = 90

Các phép nhân có tích bằng 24, 18, 36 là:

Có tích bằng 24	Có tích bằng 18	Có tích bằng 36
4 x 6 = 24	9 x 2 = 18	6 x 6 = 36
6 x 4 = 24	2 x 9 = 18	4 x 9 = 36
3 x 8 = 24	3 x 6 = 18	9 x 4 = 36
8 x 3 = 24	6 x 3 = 18	

2. Thực hiện lần lượt các hoạt động và trả lời câu hỏi (sgk)

3. Các em dựa vào bảng nhân 9 để tìm kết quả các phép chia dưới đây và viết vào vở:

Trả lời:

$9 : 9 = 1 \quad 36 : 9 = 4$

$18 : 9 = 2 \quad 45 : 9 = 5$

$27 : 9 = 3 \quad 54 : 9 = 6$

$90 : 9 = 10 \quad 63 : 9 = 7$

$72 : 9 = 8 \quad 81 : 9 = 9$

4. Tính nhẩm:**Trả lời:**

$9 \times 4 = 36 \quad 9 \times 7 = 63$

$36 : 9 = 4 \quad 63 : 9 = 7$

$9 \times 9 = 81 \quad 9 \times 5 = 45$

$81 : 9 = 9 \quad 45 : 9 = 5$

Hoạt động thực hành Bảng chia 9

Dưới đây sẽ hướng dẫn trả lời và giải đáp các câu hỏi trong bài học một cách chi tiết, dễ hiểu.

Câu 1 Trang 83 Toán VNEN 3 tập 1

Tính nhẩm:

$36 : 9 = \quad 81 : 9 =$

$18 : 9 = \quad 45 : 9 =$

$54 : 9 = \quad 27 : 9 =$

$90 : 9 = \quad 72 : 9 =$

$63 : 9 =$

Trả lời:

$36 : 9 = 4 \quad 81 : 9 = 9$

$18 : 9 = 2 \quad 45 : 9 = 5$

$54 : 9 = 6 \quad 27 : 9 = 3$

$90 : 9 = 10 \quad 72 : 9 = 8$

$63 : 9 = 7$

Câu 2 Trang 83 Toán VNEN lớp 3 tập 1

Tính nhẩm:

$9 \times 8 = \quad 9 \times 5 =$

$72 : 9 = \quad 45 : 9 =$

$72 : 8 = \quad 45 : 5 =$

$9 \times 6 = \quad 54 : 9 =$

$54 : 6 =$

Trả lời:

$9 \times 8 = 72 \quad 9 \times 5 = 45$

$72 : 9 = 8 \quad 45 : 9 = 5$

$72 : 8 = 9 \quad 45 : 5 = 9$

$9 \times 6 = 54 \quad 54 : 9 = 6$

$$54 : 6 = 9$$

Câu 3 Trang 83 Toán 3 VNEN tập 1

Giải bài toán:

Có 36 bông hoa cắm vào các bình hoa, mỗi bình có 9 bông hoa. Hỏi cắm được mấy bình hoa?

Trả lời:

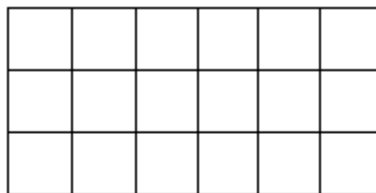
Số bình hoa cắm được là:

$$36 : 9 = 4 \text{ (bình)}$$

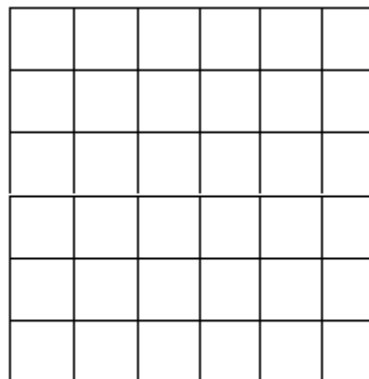
Đáp số: 4 bình

Câu 4 Trang 84 Toán lớp 3 VNEN tập 1

Tìm $\frac{1}{9}$ số ô vuông của mỗi hình sau:



A

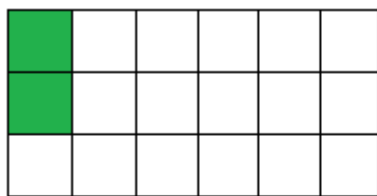


B

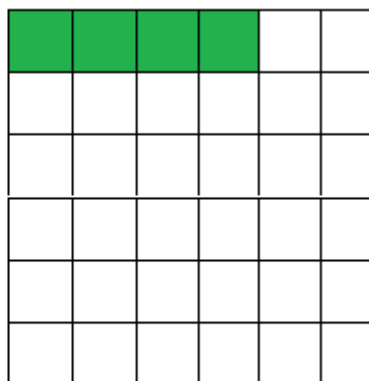
Trả lời:

Ta thấy:

- Hình A có tất cả 18 ô vuông, vậy $\frac{1}{9}$ số ô vuông của hình là: $18 : 9 = 2$ (ô vuông)
- Hình B có tất cả 36 ô vuông, vậy $\frac{1}{9}$ số ô vuông của hình là: $36 : 9 = 4$ (ô vuông)



A



B

Hoạt động ứng dụng Bảng chia 9

Cùng xem gợi ý đáp án

Câu 2 Trang 84 Toán VNEN 3 tập 1

Có 54 người khách cần sang sông, mỗi thuyền đều chở 9 khách (không kể người lái thuyền). Hỏi mấy thuyền chở hết số khách đó?

Trả lời:

Số thuyền chở hết số khách sang sông là:

$$54 : 9 = 6 \text{ (thuyền)}$$

Đáp số: 6 thuyền

Câu 3 Trang 84 Toán VNEN lớp 3 tập 1

Một đàn vịt có 45 con đem nhốt đều vào 5 cái lồng. Hỏi mỗi lồng có bao nhiêu con vịt?

Trả lời:

Số con vịt nhốt trong mỗi lồng là:

$$45 : 5 = 9 \text{ (con)}$$

Đáp số: 9 con